

Số:11/2022/HSST
Ngày: 23/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Huyền.
2. Ông Trần Ánh Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28/12/2002 tại LS, HB; Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn BH, xã CD, huyện LS, HB.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12.

Vợ con: chưa có.

Bố: Nguyễn Văn Th, SN: 1975; Mẹ: Nguyễn Thị T, SN: 1974.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 26/3/2021 .

Áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/3/2021 đến 28/4/2021.

Bị bắt theo Quyết định truy nã của CQĐT công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

***Bị hại:**

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
Trú tại: Thôn BH, xã CD, huyện LS, tỉnh HB.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án trộm cắp tài sản do Nguyễn Văn Thụ thực hiện được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, Nguyễn Văn Th, sinh năm 2002, HKTT: Thôn BH, xã CD, huyện LS, tỉnh HB sau khi đi chơi về có đi qua nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 cùng ở Thôn BH, xã CD, huyện LS, tỉnh HB. Sau khi quan sát và phát hiện cửa tầng tum nhà bà H chỉ khép hờ nên T đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà H lấy trộm tài sản. Th đi về nhà cất xe máy rồi đi bộ đến nhà bà H (cách nhà Th khoảng 100m), Thụ trèo lên mái nhà bếp rồi đi sang cửa tầng tum lấy tay mở cửa và đi vào góc xép rồi đi theo lối cầu thang xuống tầng một của nhà bà H. Tại đây, Th nhìn thấy một chiếc điện thoại di động Iphone đang cắm sạc để đầu giường (giường con gái bà H, lúc này có cháu Nguyễn Thị Phương A đang ngủ) và lấy trộm chiếc điện thoại này. Th tiếp tục đi ra phòng khách và nhìn thấy hai chiếc điện thoại di động để trên bàn, một chiếc điện thoại hiệu VIVO, một chiếc điện thoại hiệu MASTEL màu đỏ, Th lấy luôn hai chiếc điện thoại này rồi đi ra quầy bán tạp hóa mở tủ kính lấy trộm 30.000 đồng để trong ví da màu đen cất trong hộp nhôm trong tủ kính. Sau đó, Th quay vào nhà rồi đi lên góc xép ra cửa tum và trèo mái bếp theo lối cũ đi về nhà ngủ. Ba chiếc điện thoại di động trộm cắp được của bà H Th cất giấu ở nhà, còn số tiền 30.000 đồng, Thụ chi tiêu cá nhân hết. Ngày 17/3/2021, sau khi nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, Nguyễn Văn Th đã đến Công an huyện Lương Sơn để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Ngày 01/02/2021, Cơ quan CSĐT công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ra Yêu cầu định giá tài sản số 38, định giá các tài sản Thụ trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL – HĐĐGTS ngày 27/02/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình kết luận:

- 01 điện thoại di động Iphone 6- 64GB có giá là 1.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại VIVO 1714 (Y69) có giá trị là 1.150.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL có giá trị là 130.000 đồng; 30.000 đồng Th lấy trong ví đen của bà H. Tổng giá trị tài sản Th trộm cắp là 2.310.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 21/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đã yêu cầu CQĐT công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định truy nã số 05 đối với bị cáo. Ngày 29/12/2021, Th bị Công an phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội bắt theo quyết định truy nã khi đang lẩn trốn tại địa bàn phường Đại Mỗ. Ngày 30/12/2021 Công an huyện Lương Sơn đã ra quyết định đình nã số 07 đối với Nguyễn Văn Th. Cùng ngày Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn ra quyết định tiếp tục phục hồi vụ án số 01 để tiếp tục tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 điện thoại di động Iphone 6- 64GB, màu vàng Gold, số IMEI, đã qua sử dụng, không có nút home, màn hình bị rạn nứt.
- 01 chiếc điện thoại VIVO 1714 (Y69), RAM 3GB, màu vàng gol, số IMEI 1: 865569034290351; số IMEI 2: 865569034290344, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL, màu đỏ, số IMEI 1: 301014154152091; số IMEI 2: 301014154152109, đã qua sử dụng.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại là bà Nguyễn Thị H đề nghị được trả lại 03 chiếc điện thoại mà Nguyễn Văn Thụ đã trộm cắp, ngoài ra không yêu cầu bị cáo Th bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Đối với số tiền 700.000 đồng bà Hoan trình báo bị mất trộm, quá trình điều tra Nguyễn Văn Th khai nhận chỉ lấy trộm 30.000 đồng, số tiền này Th đã chi tiêu cá nhân hết, ngoài số tiền trên Thụ không lấy khoản tiền nào khác, bà H cũng không chứng minh được bà mất số tiền 700.000 đồng, do đó không có căn cứ để xác định Th lấy số tiền 700.000 đồng. Mặt khác bà H cũng không yêu cầu, đề nghị Th phải bồi thường số tiền 30.000 đồng nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử công bố lời khai trước cơ quan điều tra của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản là bà Nguyễn Thị H để lén lút trộm cắp ba chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 - 64GB mà vàng gol, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVI màu vàng gol, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL đã qua sử dụng và số tiền 30.000 đồng của Nguyễn Văn Th đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 11 /CT - VKSLS ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù, được trừ đi 9 ngày tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021

Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone 6- 64GB, màu vàng Gold, số IMEI, đã qua sử dụng, không có nút home, màn hình bị rạn nứt.

- 01 chiếc điện thoại VIVO 1714 (Y69), RAM 3GB, màu vàng gol, số IMEI 1: 865569034290351; số IMEI 2: 865569034290344, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL, màu đỏ, số IMEI 1: 301014154152091; số IMEI 2: 301014154152109, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H.

- Số tiền 30.000 đồng mà Nguyễn Văn Th trộm cắp của bà Nguyễn Thị H được xác định là tiền thu lời bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H chỉ đề nghị được nhận lại 03 chiếc điện thoại di động mà Thụ đã trộm cắp của bà, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, không yêu cầu bị cáo Thụ trả lại số tiền 30.000 đồng đã trộm cắp của bà nên không đề cập.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại thôn BH, xã CD, huyện LS, tỉnh HB, bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 03 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự là thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, việc họ vắng mặt tại không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng gần 03 giờ ngày 21/01/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 thuộc thôn BH, xã CD, huyện LS, tỉnh HB, Nguyễn Văn Th đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng và 30.000 đồng, tổng giá trị tài sản Th trộm cắp trị giá 2.310.000 đồng.

Việc bị cáo Nguyễn Văn Th lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị H để lén lút trộm cắp ba chiếc điện thoại di động và 30.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Lương Sơn và gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: tốt; Tiền án, tiền sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Th trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i,s khoản

1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để HDXX xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng lười lao động, muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác một cách trái pháp luật nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị H. Quá trình Cơ quan điều tra thụ lý giải quyết vụ án, bị cáo được tại ngoại nhưng đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Nguyễn Văn Th là lao động tự do, là đối tượng nghiện hút không có thu nhập do vậy Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone 6- 64GB, màu vàng Gold, số IMEI, đã qua sử dụng, không có nút home, màn hình bị rạn nứt.

- 01 chiếc điện thoại VIVO 1714 (Y69), RAM 3GB, màu vàng gol, số IMEI 1: 865569034290351; số IMEI 2: 865569034290344, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL, màu đỏ, số IMEI 1: 301014154152091; số IMEI 2: 301014154152109, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 30.000 đồng mà Nguyễn Văn Th trộm cắp của bà Nguyễn Thị H được xác định là tiền thu lời bất chính. Bà H không yêu cầu bị cáo Th phải trả cho bà số tiền này nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H chỉ đề nghị được nhận lại 03 chiếc điện thoại di động, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 30.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thụ 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 26/3/2021. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 30.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn Th thu lời bất chính.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H:

- 01 điện thoại di động Iphone 6- 64GB, màu vàng Gold, số IMEI, đã qua sử dụng, không có nút home, màn hình bị rạn nứt.

- 01 chiếc điện thoại VIVO 1714 (Y69), RAM 3GB, màu vàng gol, số IMEI 1: 865569034290351; số IMEI 2: 865569034290344, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL, màu đỏ, số IMEI 1: 301014154152091; số IMEI 2: 301014154152109, đã qua sử dụng.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKS T. Hòa Bình
- Sở tư pháp T. Hòa Bình
- VKSNDH. Lương Sơn;
- CAH. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- THA. Hình sự
- Bị cáo, đương sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

